

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn xã Quảng Nghiệp

Thực hiện Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2023 của UBND huyện Tứ Kỳ về thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn huyện Tứ Kỳ;

Ủy ban nhân dân xã Quảng Nghiệp ban hành Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Mục đích

1.1. Triển khai, thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ; Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 – 2025 để xác định và lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, làm cơ sở thực hiện các chính sách giảm nghèo, chính sách an sinh xã hội cho năm 2024 và những năm kế tiếp.

1.2. Hướng dẫn quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 để làm căn cứ xác định đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế theo Luật Bảo hiểm y tế và các chính sách an sinh xã hội khác nếu có.

2. Yêu cầu

- Tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn toàn xã phải thực hiện đúng quy trình và bộ công cụ quy định tại Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT- BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo đúng nội dung kế hoạch này dưới sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp, giám sát của Mặt

trận tổ quốc các đoàn thể và có sự tham gia của người dân, nhằm xác định đúng đối tượng.

- Việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo phải đảm bảo chính xác, dân chủ, công khai, công bằng; đúng, đủ quy trình; đảm bảo thời gian và hệ thống mẫu, biểu báo cáo theo quy định; có sự tham gia của các cấp, các ngành, của người dân và cộng đồng; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong rà soát, thu thập cơ sở dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo để kết nối với cơ sở dữ liệu về dân cư. Kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo phải phản ánh đúng thực trạng đời sống của nhân dân, tuyệt đối không bỏ sót hộ nghèo, hộ cận nghèo, không vì thành tích làm sai lệch thực trạng nghèo của địa phương.

- Việc xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình phải đảm bảo quy định thực hiện, kết quả xác định đối tượng phải đảm bảo đủ điều kiện theo quy định.

3. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

3.1. Phạm vi điều chỉnh

Kế hoạch này triển khai, hướng dẫn thực hiện quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 và hướng dẫn quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn xã.

3.2. Đối tượng áp dụng

- Hộ gia đình trên phạm vi toàn xã.
- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân tham gia công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo để đánh giá kết quả thực hiện Chương trình giảm nghèo năm 2023 và làm cơ sở thực hiện các chính sách giảm nghèo, chính sách an sinh xã hội năm 2024.

Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021- 2025; Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025; Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo; Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Hướng dẫn quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình để làm cơ sở hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế theo Luật

Bảo hiểm y tế.

Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

III. THỜI GIAN RÀ SOÁT, XÁC ĐỊNH

1. Thời gian rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo:

-Định kỳ: Trong khoảng thời gian từ ngày 01/9/2023 đến hết ngày 10/12/2023.

- Thường xuyên: mỗi tháng 01 lần, thực hiện từ ngày 15 hằng tháng.

2. Thời gian xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình: thực hiện từ ngày 15 hằng tháng.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí triển khai thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 do ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

V. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Từ ngày 29/8/2023 đến ngày 20/10/2023:

- UBND xã xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025; chỉ đạo việc tổ chức thực hiện tới các thôn. Phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức tập huấn nâng cao năng lực giảm nghèo, nghiệp vụ công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cho cán bộ làm công tác giảm nghèo cấp xã, trưởng thôn, rà soát viên.

- Trưởng các thôn căn cứ kế hoạch thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn thôn; tuyên truyền việc rà soát trên các phương tiện thông tin đại chúng; chỉ đạo việc rà soát tới các rà soát viên. Các thôn tiến hành rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2023 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 và tổng hợp, báo cáo kết quả rà soát sơ bộ về Ban chỉ đạo rà soát xã (qua Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội) **trước ngày 25/10/2023.**

2. Từ ngày 26/10/2023 đến ngày 04/11/2023:

- Ban chỉ đạo rà soát xã tổ chức kiểm tra kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo tại một số thôn đang quản lý.

- Cấp xã tổng hợp báo cáo kết quả sơ bộ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2023 về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội **trước ngày 05/11/2023.**

3. Từ ngày 06/11/2023 đến ngày 15/11/2023:

Cấp thôn hoàn thiện các biểu mẫu báo cáo theo quy định và lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo phục vụ việc xây dựng cơ sở dữ liệu về giảm nghèo và kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (theo mẫu danh sách và hướng dẫn

lập danh sách kèm theo) báo cáo về UBND xã (qua Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội) **trước ngày 15/11/2023.**

- Cấp xã tổng hợp, phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2023, lập và xác nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu về giảm nghèo và kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (*theo mẫu danh sách và hướng dẫn lập danh sách kèm theo*) và báo cáo về UBND huyện (*qua Phòng Lao động Thương binh và Xã hội để tổng hợp*) **trước ngày 20/11/2023.**

4. Từ ngày 01/12/2023 đến ngày 15/12/2023:

- UBND các xã, làm thủ tục công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo năm 2023, đẩy mạnh thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thu thập cơ sở dữ liệu thông tin hộ nghèo, hộ cận nghèo.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Lao động Thương binh và Xã hội (*cơ quan thường trực Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cấp xã*)

Chủ trì, phối hợp với thành viên Ban Chỉ đạo, các ban ngành đoàn thể có liên quan và trưởng các thôn:

+ Tham mưu UBND xã ban hành Kế hoạch thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025.

+ Tham mưu Chủ tịch UBND xã ban hành Kế hoạch kiểm tra, giám sát quá trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 tại các thôn

- Phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức tập huấn nghiệp vụ nâng cao năng lực cán bộ làm công tác giảm nghèo, tập huấn rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình.

- Tổng hợp kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trình UBND huyện phê duyệt, báo cáo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

- Hướng dẫn các thôn tổ chức thực hiện cập nhật kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; hướng dẫn việc lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu về giảm nghèo và kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, ứng dụng công nghệ thông tin trong việc rà soát, thu thập cơ sở dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo, quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn.

2. Công chức Tài chính - Kế toán

Hướng dẫn sử dụng nguồn kinh phí phục vụ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình và thanh quyết toán theo đúng quy định của Luật ngân sách.

3. Công chức văn phòng Thống kê

Phối hợp với Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn về nghiệp vụ có liên quan đến công tác thống kê; tổng hợp kết quả rà soát thống nhất hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xã.

4. Đài Phát thanh xã

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền và của người dân về tầm quan trọng, ý nghĩa của công tác tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn xã.

5. Trạm Y tế xã

Chủ trì, phối hợp với Hợp tác xã Nông nghiệp và chỉ đạo, hướng dẫn thôn trong việc tổng hợp, báo cáo về hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình và thực hiện nhiệm vụ khác liên quan đến chức năng nhiệm vụ của ngành y tế.

6. Hợp tác xã Nông nghiệp

Phối hợp với Trạm Y tế chỉ đạo, hướng dẫn các thôn trong việc tổng hợp, báo cáo về hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình và thực hiện nhiệm vụ khác liên quan đến chức năng nhiệm vụ của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.

7. Các thành viên Ban Chỉ đạo xã

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của địa phương, và nhiệm vụ được giao trong Phân công nhiệm vụ các thành viên Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cấp xã chủ động tham mưu, chỉ đạo các thôn tổ chức thực hiện, đồng thời theo dõi, giám sát việc thực hiện kế hoạch ở địa phương được phân công.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Đoàn thanh niên Tứ, phối hợp với các thôn, tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia thực hiện tốt và giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn xã.

9. Trưởng các thôn

- Chủ động rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023; phổ biến, tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm trên các phương tiện truyền thông; hướng dẫn hộ gia đình đăng ký rà soát; tổ chức lực lượng rà soát viên thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn theo quy định; kiểm tra công tác công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn quản lý.

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 trên địa bàn; tổ chức tuyên truyền về công tác rà soát trên các phương tiện thông tin đại chúng; chỉ đạo việc rà soát tới các rà soát viên.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo; danh sách hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo và cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo; công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện về kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn theo quy định tại Điều 7 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ, biểu mẫu báo cáo quy định tại Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu về giảm nghèo và kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo mẫu danh sách kèm theo báo cáo UBND cấp huyện để tổng hợp báo cáo Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.

- Chỉ đạo tổ chức xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình khi nhận được giấy đề nghị của hộ gia đình và tổ chức kiểm tra việc triển khai thực hiện. Lập danh sách quản lý các hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình hàng năm làm căn cứ xác định đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế theo Luật Bảo hiểm y tế.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc rà soát, thu thập cơ sở dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo, quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có mức sống trung bình trên địa bàn.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, tổ chức kiểm tra, rà soát, điều chỉnh việc thực hiện chính sách, chế độ đối với người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo đảm bảo theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn xã; Trưởng các ban ngành đoàn thể, trưởng các thôn có liên quan, nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng LĐTBXH huyện Tứ Kỳ *(Để báo cáo)*
- BTV Đảng ủy, TT HĐND xã }
- Trưởng các ngành, đoàn thể;
- Bí thư các chi bộ;
- Trưởng các thôn;
- Lưu: Vp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vũ Chí Mạnh